



BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **1154**/QĐ-BTC

Hà Nội, ngày **13** tháng **5** năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung
trong lĩnh vực dịch vụ tài chính thuộc phạm vi chức năng quản lý
của Bộ Tài chính**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 166/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị quyết 24/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng;

Căn cứ Thông tư số 31/2026/TT-BTC ngày 27 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định về phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Các định chế tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực dịch vụ tài chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ nội dung công bố thủ tục hành chính tại số thứ tự 9 Phần I, Quyết định số 2291/QĐ-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tài chính ngân hàng thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Tài chính và nội dung công bố thủ tục hành chính tại số thứ tự 3, 4 Mục 2 Phần I, Quyết định số 309/QĐ-BTC ngày 28 tháng 02 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *thuy*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các đ/c Thứ trưởng (để biết);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- Văn phòng Bộ (để thực hiện theo dõi, đăng tải lên Cổng dịch vụ công Quốc gia);
- Cục CNTT (để đăng tải Cổng TTĐT);
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, ĐCTC (3 b). *ph*

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Đức Chi

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI,
BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC DỊCH VỤ TÀI CHÍNH THUỘC
PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ TÀI CHÍNH**

*(kèm theo Quyết định số 1154/QĐ-BTC ngày 13 tháng 5 năm 2026
của Bộ Tài chính)*

**Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực
dịch vụ tài chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính**

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Lĩnh vực	Cơ quan giải quyết	Số QĐ đã công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung
Thủ tục hành chính cấp trung ương						
1	3.000037	Thủ tục cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino	Nghị quyết 24/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng	Dịch vụ tài chính	Bộ Tài chính (Vụ Các định chế tài chính)	Số thứ tự 4 Mục 2 Phần I Quyết định số 309/QĐ-BTC ngày 28 tháng 02 năm 2019 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tài chính ngân hàng thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Tài chính
2	3.000032	Thủ tục cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó	Nghị quyết 24/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng	Dịch vụ tài chính	Bộ Tài chính (Vụ Các định chế tài chính)	Số thứ tự 3 Mục 2 Phần I Quyết định số 309/QĐ-BTC ngày 28 tháng 02 năm 2019 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tài chính ngân hàng thuộc thẩm quyền giải

						quyết của Bộ Tài chính
3	3.000040	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế	Nghị quyết 24/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng	Dịch vụ tài chính	Bộ Tài chính (Vụ Các định chế tài chính)	Số thứ tự 9 Phần I Quyết định số 2291/QĐ-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2017 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tài chính ngân hàng thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Tài chính

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC DỊCH VỤ TÀI CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ TÀI CHÍNH

(Kèm theo Quyết định số 1154/QĐ-BTC ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Bộ Tài chính)

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TRUNG ƯƠNG

Lĩnh vực dịch vụ tài chính

1. Thủ tục cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino

a) Đối với cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh

- Trình tự thực hiện:

+ Doanh nghiệp nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đến Bộ Tài chính để kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ Tài chính có văn bản thông báo để doanh nghiệp bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

+ Trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Bộ Tài chính gửi hồ sơ lấy ý kiến các cơ quan có liên quan gồm: Bộ Công an, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi doanh nghiệp xin phép tổ chức hoạt động kinh doanh casino.

+ Trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ lấy ý kiến, các cơ quan được lấy ý kiến phải có ý kiến bằng văn bản gửi Bộ Tài chính và chịu trách nhiệm về những nội dung được lấy ý kiến.

+ Sau khi nhận được ý kiến tham gia của các bộ, ngành liên quan quy định tại điểm a, b khoản 3 Điều 26 Nghị định số 03/2017/NĐ-CP, Bộ Tài chính tổng hợp ý kiến và xem xét, quyết định việc cấp hoặc không cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino.

+ Trong thời hạn sáu mươi (60) ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Tài chính xem xét cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino. Trong trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino, Bộ Tài chính thông báo bằng văn bản cho doanh nghiệp và nêu rõ lý do từ chối.

- Cách thức thực hiện:

+ Nộp trực tiếp đến Bộ Tài chính;

+ Thông qua dịch vụ bưu chính;

+ *Trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.*

- **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

+ Thành phần hồ sơ:

++ Đơn xin cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino.

++ *Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc quyết định chủ trương đầu tư, trong đó có hoạt động kinh doanh casino và các Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc quyết định chủ trương đầu tư điều chỉnh (nếu có) được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp theo quy định của pháp luật về đầu tư.*

++ Hồ sơ, tài liệu chứng minh doanh nghiệp đã hoàn thành việc giải ngân vốn đầu tư theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 24 Nghị định số 03/2017/NĐ-CP.

++ Sơ đồ bố trí Điểm kinh doanh casino.

++ Dự thảo Quy chế quản lý nội bộ, tổ chức Bộ phận kiểm soát nội bộ, quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền, Quy chế giải quyết tranh chấp và Thể lệ trò chơi.

++ Phương án hoạt động kinh doanh casino bao gồm các nội dung: Thông tin về doanh nghiệp, thông tin về tình hình thực hiện dự án đầu tư, thời hạn đề nghị được phép kinh doanh casino, dự kiến về số lượng máy trò chơi, bàn trò chơi, loại hình trò chơi có thưởng kinh doanh, đánh giá hiệu quả kinh doanh, dự kiến nhu cầu thu, chi ngoại tệ, giải pháp đảm bảo an ninh, trật tự và an toàn xã hội đối với Điểm kinh doanh casino và kế hoạch triển khai thực hiện.

++ *Danh sách, lý lịch sơ lược trình độ và kinh nghiệm làm việc, bản sao các văn bằng có chứng thực hoặc bản sao điện tử của cơ quan nhà nước có thẩm quyền chứng minh năng lực, kinh nghiệm làm việc của người quản lý, điều hành Điểm kinh doanh casino hoặc bản sao không có chứng thực và xuất trình kèm theo bản chính để đối chiếu.*

Doanh nghiệp không phải nộp thành phần hồ sơ trong trường hợp cơ quan tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính khai thác được thông tin từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

Trường hợp không khai thác được thông tin hoặc thông tin khai thác được không đầy đủ, không chính xác thì cơ quan, người có thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính yêu cầu cá nhân, tổ chức bổ sung thành phần hồ sơ để giải quyết thủ tục hành chính; đồng thời đề nghị cá nhân, tổ chức thực hiện cập nhật, điều chỉnh thông tin trong các cơ sở dữ liệu theo quy định của pháp luật.

+ *Số lượng hồ sơ: 01 bộ.*

- **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn sáu mươi (60) ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Tài chính xem xét cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện

kinh doanh casino. Trong trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino, Bộ Tài chính thông báo bằng văn bản cho doanh nghiệp và nêu rõ lý do từ chối.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Các doanh nghiệp kinh doanh casino.

- **Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Bộ Tài chính.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino và có công văn thông báo cho doanh nghiệp trong trường hợp từ chối.

- **Phí, lệ phí:** Không.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn xin cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

+ Điều kiện được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino, bao gồm:

++ Được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc quyết định chủ trương đầu tư, trong đó có hoạt động kinh doanh casino.

++ Doanh nghiệp đã hoàn thành việc giải ngân vốn đầu tư tối thiểu là 50% tổng vốn đầu tư của dự án đã đăng ký tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc quyết định chủ trương đầu tư.

++ *Có khu vực để bố trí Điểm kinh doanh casino đáp ứng đủ các điều kiện:*

+++ *Có cửa ra, vào riêng;*

+++ *Có các thiết bị điện tử và hệ thống camera để theo dõi, giám sát thường xuyên toàn bộ hoạt động trong Điểm kinh doanh casino (24/24 giờ), trong đó phải đảm bảo theo dõi được các vị trí cơ bản sau: Cửa ra, vào Điểm kinh doanh casino, khu vực bố trí các máy trò chơi, bàn trò chơi, khu vực thu ngân, khu vực kho quỹ kiểm đếm tiền mặt, đồng tiền quy ước và lưu giữ thiết bị đựng tiền mặt, đồng tiền quy ước. Hình ảnh theo dõi qua các thiết bị điện tử và hệ thống camera tại các vị trí cơ bản phải được lưu trữ trong thời gian tối thiểu là 06 tháng, kể từ ngày ghi hình. Trong trường hợp cần thiết, thời gian lưu trữ có thể kéo dài hơn theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.*

++ Có người quản lý, điều hành Điểm kinh doanh casino có trình độ đào tạo tối thiểu từ đại học trở lên, có tối thiểu 01 năm kinh nghiệm trong việc quản lý hoạt động kinh doanh casino.

++ Có phương án hoạt động kinh doanh bao gồm các nội dung: Thông tin về doanh nghiệp, thông tin về tình hình thực hiện dự án đầu tư, thời hạn đề nghị được phép kinh doanh casino, dự kiến về số lượng máy trò chơi, bàn trò chơi, loại hình trò chơi có thưởng kinh doanh, đánh giá hiệu quả kinh doanh, dự kiến nhu cầu thu, chi ngoại tệ, giải pháp đảm bảo an ninh, trật tự và an toàn xã hội đối với Điểm kinh doanh casino và kế hoạch triển khai thực hiện.

+ Mỗi dự án đầu tư khu dịch vụ, du lịch và vui chơi giải trí tổng hợp có casino chỉ được xem xét cấp 01 Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino và Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino chỉ cấp cho doanh nghiệp đứng tên đăng ký thực hiện dự án đầu tư quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc quyết định chủ trương đầu tư.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** Nghị định số 03/2017/NĐ-CP ngày 16/01/2017 của Chính phủ về kinh doanh casino; Nghị định số 151/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính; Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng và Thông tư số 102/2017/TT-BTC ngày 05/10/2017 hướng dẫn một số điều quy định tại Nghị định số 03/2017/NĐ-CP ngày 16/01/2017 của Chính phủ về kinh doanh casino.

- **Mẫu đơn, mẫu tờ khai đính kèm:**



Mẫu số 1.doc

b) Đối với cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh

- Trình tự thực hiện:

+ Doanh nghiệp nộp một (01) bộ hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino đến Bộ Tài chính.

+ Trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của doanh nghiệp, Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan quy định tại khoản 3 Điều 26 Nghị định số 03/2017/NĐ-CP xem xét, quyết định cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino cho doanh nghiệp, trong đó ghi rõ lần cấp lại. Số Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino cấp lại là số đã được cấp trước đây.

- Cách thức thực hiện:

+ Nộp trực tiếp đến Bộ Tài chính;

+ Thông qua dịch vụ bưu chính;

+ *Trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.*

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

+ Thành phần hồ sơ:

++ Đơn xin cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino.

++ *Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc quyết định chủ trương đầu tư, trong đó có hoạt động kinh doanh casino và các Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc quyết định chủ trương đầu tư điều chỉnh (nếu có) được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp theo quy định của pháp luật về đầu tư.*

Doanh nghiệp không phải nộp thành phần hồ sơ trong trường hợp cơ quan tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính khai thác được thông tin từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

Trường hợp không khai thác được thông tin hoặc thông tin khai thác được không đầy đủ, không chính xác thì cơ quan, người có thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính yêu cầu cá nhân, tổ chức bổ sung thành phần hồ sơ để giải quyết thủ tục hành chính; đồng thời đề nghị cá nhân, tổ chức thực hiện cập nhật, điều chỉnh thông tin trong các cơ sở dữ liệu theo quy định của pháp luật.

+ Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của doanh nghiệp, Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan quy định tại khoản 3 Điều 26 Nghị định số 03/2017/NĐ-CP xem xét, quyết định cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino cho doanh nghiệp, trong đó ghi rõ lần cấp lại. Số Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino cấp lại là số đã được cấp trước đây.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Các doanh nghiệp kinh doanh casino.

- **Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Bộ Tài chính.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Bộ Tài chính cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino.

- **Phí, lệ phí:** Không.

- **Tên mẫu đơn:** Đơn xin cấp lại/điều chỉnh/gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

+ Trong trường hợp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino của doanh nghiệp bị mất, thất lạc, bị hư hỏng do thiên tai, hỏa hoạn hoặc do các nguyên nhân khách quan khác, doanh nghiệp phải làm thủ tục xin cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino.

+ Thời hạn của Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino được cấp lại là thời hạn hoạt động còn lại được quy định tại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino được cấp, cấp lại hoặc điều chỉnh tại thời điểm gần nhất.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** Nghị định số 03/2017/NĐ-CP ngày 16/01/2017 của Chính phủ về kinh doanh casino; Nghị định số 151/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính; Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng và Thông tư số 102/2017/TT-BTC ngày 05/10/2017 hướng dẫn một số điều quy định tại Nghị định số 03/2017/NĐ-CP ngày 16/01/2017 của Chính phủ về kinh doanh casino.

- **Mẫu đơn, mẫu tờ khai đính kèm:**



Mẫu số 2.doc

c) Đối với điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh

- Trình tự thực hiện:

+ Doanh nghiệp nộp một (01) bộ hồ sơ đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino đến Bộ Tài chính.

+ Trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của doanh nghiệp, Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan quy định tại khoản 3 Điều 26 Nghị định số 03/2017/NĐ-CP xem xét, quyết định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino điều chỉnh cho doanh nghiệp, trong đó ghi rõ lần điều chỉnh.

- Cách thức thực hiện:

+ Nộp trực tiếp đến Bộ Tài chính;

+ Thông qua dịch vụ bưu chính;

+ *Trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.*

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

+ Thành phần hồ sơ:

++ Đơn xin điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino.

++ *Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc quyết định chủ trương đầu tư, trong đó có hoạt động kinh doanh casino và các Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc quyết định chủ trương đầu tư điều chỉnh (nếu có) được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp theo quy định của pháp luật về đầu tư.*

++ Hồ sơ, tài liệu chứng minh nội dung điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino phù hợp với quy định tại Nghị định số 03/2017/NĐ-CP và các quy định của pháp luật có liên quan.

Doanh nghiệp không phải nộp thành phần hồ sơ trong trường hợp cơ quan tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính khai thác được thông tin từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

Trường hợp không khai thác được thông tin hoặc thông tin khai thác được không đầy đủ, không chính xác thì cơ quan, người có thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính yêu cầu cá nhân, tổ chức bổ sung thành phần hồ sơ để giải quyết thủ tục hành chính; đồng thời đề nghị cá nhân, tổ chức thực hiện cập nhật, điều chỉnh thông tin trong các cơ sở dữ liệu theo quy định của pháp luật.

+ Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của doanh nghiệp, Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan quy định tại khoản 3 Điều 26 Nghị định số 03/2017/NĐ-CP xem xét, quyết định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino điều chỉnh cho doanh nghiệp, trong đó ghi rõ lần điều chỉnh.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Các doanh nghiệp kinh doanh casino.

- **Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Bộ Tài chính.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino điều chỉnh.

- **Phí, lệ phí:** Không.

- **Tên mẫu đơn:** Đơn xin cấp lại/điều chỉnh/gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

+ Trong trường hợp doanh nghiệp có nhu cầu điều chỉnh bất kỳ nội dung trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino quy định tại khoản 1 Điều 27 Nghị định số 03/2017/NĐ-CP.

+ Riêng đối với việc điều chỉnh số lượng máy trò chơi, bàn trò chơi tối đa doanh nghiệp được phép kinh doanh, doanh nghiệp phải đáp ứng quy định tại khoản 3 Điều 8 Nghị định số 03/2017/NĐ-CP.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** Nghị định số 03/2017/NĐ-CP ngày 16/01/2017 của Chính phủ về kinh doanh casino; Nghị định số 151/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính; Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng và Thông tư số 102/2017/TT-BTC ngày 05/10/2017 hướng dẫn một số điều quy định tại Nghị định số 03/2017/NĐ-CP ngày 16/01/2017 của Chính phủ về kinh doanh casino.

- **Mẫu đơn, mẫu tờ khai đính kèm:**



Mẫu số 2.doc

d) Đối với gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh

- Trình tự thực hiện:

+ Doanh nghiệp nộp hồ sơ đề nghị gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đến Bộ Tài chính để kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ Tài chính có văn bản thông báo để doanh nghiệp bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

+ Trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Bộ Tài chính gửi hồ sơ lấy ý kiến các cơ quan có liên quan gồm: Bộ Công an, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi doanh nghiệp xin phép tổ chức hoạt động kinh doanh casino.

+ Trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ lấy ý kiến, Bộ Công an, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi doanh nghiệp xin phép tổ chức hoạt động kinh doanh casino phải có ý kiến bằng văn bản gửi Bộ Tài chính và chịu trách nhiệm về những nội dung được lấy ý kiến.

+ Sau khi nhận được ý kiến tham gia của các bộ, ngành liên quan quy định tại điểm a, b khoản 3 Điều 26 Nghị định số 03/2017/NĐ-CP, Bộ Tài chính tổng hợp ý kiến và xem xét, quyết định việc gia hạn hoặc không gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino.

+ Trong thời hạn sáu mươi (60) ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Tài chính xem xét gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino. Trong trường hợp từ chối gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino, Bộ Tài chính thông báo bằng văn bản cho doanh nghiệp và nêu rõ lý do.

- Cách thức thực hiện:

+ Nộp trực tiếp đến Bộ Tài chính;

+ Thông qua dịch vụ bưu chính;

+ *Trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.*

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

+ Thành phần hồ sơ:

++ Đơn xin gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino.

++ *Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc quyết định chủ trương đầu tư, trong đó có hoạt động kinh doanh casino và các Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc quyết định chủ trương đầu tư điều chỉnh (nếu có) được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp theo quy định của pháp luật về đầu tư.*

++ Sơ đồ vị trí bố trí Điểm kinh doanh casino.

++ Danh sách, lý lịch sơ lược trình độ và kinh nghiệm làm việc, bản sao các văn bằng có chứng thực hoặc bản sao điện tử của cơ quan nhà nước có thẩm quyền chứng minh năng lực, kinh nghiệm làm việc của người quản lý, điều hành Điểm kinh doanh casino hoặc bản sao không có chứng thực và xuất trình kèm theo bản chính để đối chiếu.

++ Bản sao biên bản kết luận của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền đối với đợt kiểm tra định kỳ gần nhất trước thời điểm xin gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino theo quy định tại khoản 3 Điều 60 Nghị định số 03/2017/NĐ-CP.

+ Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn sáu mươi (60) ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Tài chính xem xét gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino. Trong trường hợp từ chối gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino, Bộ Tài chính thông báo bằng văn bản cho doanh nghiệp và nêu rõ lý do từ chối.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Các doanh nghiệp kinh doanh casino.

- Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Bộ Tài chính.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino gia hạn và có công văn thông báo cho doanh nghiệp trong trường hợp từ chối.

- Phí, lệ phí: Không.

- Tên mẫu đơn: Đơn xin cấp lại/điều chỉnh/gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino.

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

+ Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino còn hiệu lực tối thiểu 06 tháng trước khi làm đơn xin gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino.

+ Điều kiện được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino, bao gồm:

++ Được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc quyết định chủ trương đầu tư, trong đó có hoạt động kinh doanh casino.

++ Có khu vực để bố trí Điểm kinh doanh casino đáp ứng đủ các điều kiện:

+++ Có cửa ra, vào riêng;

+++ Có các thiết bị điện tử và hệ thống camera để theo dõi, giám sát thường xuyên toàn bộ hoạt động trong Điểm kinh doanh casino (24/24 giờ), trong đó phải đảm bảo theo dõi được các vị trí cơ bản sau: Cửa ra, vào Điểm kinh doanh casino, khu vực bố trí các máy trò chơi, bàn trò chơi, khu vực thu ngân, khu vực kho quỹ kiểm đếm tiền mặt, đồng tiền quy ước và lưu giữ thiết bị đựng tiền mặt, đồng tiền quy ước. Hình ảnh theo dõi qua các thiết bị điện tử và hệ thống camera tại các vị trí cơ bản phải được lưu trữ trong thời gian tối thiểu là 06 tháng, kể từ ngày ghi hình. Trong trường hợp cần thiết, thời gian lưu trữ có thể kéo dài hơn theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

++ Có người quản lý, điều hành Điểm kinh doanh casino có trình độ đào tạo tối thiểu từ đại học trở lên, có tối thiểu 01 năm kinh nghiệm trong việc quản lý hoạt động kinh doanh casino.

+ Đáp ứng đủ các điều kiện kinh doanh casino theo kết luận của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền đối với đợt kiểm tra định kỳ gần nhất trước thời điểm xin gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino theo quy định tại khoản 3 Điều 60 Nghị định số 03/2017/NĐ-CP.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** Nghị định số 03/2017/NĐ-CP ngày 16/01/2017 của Chính phủ về kinh doanh casino; Nghị định số 151/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính; Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng và Thông tư số 102/2017/TT-BTC ngày 05/10/2017 hướng dẫn một số điều quy định tại Nghị định số 03/2017/NĐ-CP ngày 16/01/2017 của Chính phủ về kinh doanh casino.

- **Mẫu đơn, mẫu tờ khai đính kèm:**



Mẫu số 2.doc

2. Thủ tục cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó

a) Đối với cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh

- Trình tự thực hiện:

+ Doanh nghiệp nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đến Bộ Tài chính để kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn năm (05) ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ Tài chính có văn bản thông báo để doanh nghiệp bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

+ Trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Bộ Tài chính gửi hồ sơ lấy ý kiến các cơ quan có liên quan gồm: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Công an và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi doanh nghiệp đăng ký đầu tư xây dựng trường đua.

+ Trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày gửi hồ sơ lấy ý kiến các cơ quan có liên quan nêu trên, Bộ Tài chính thành lập đoàn công tác liên ngành gồm: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Công an và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi doanh nghiệp đăng ký đầu tư xây dựng trường đua kiểm tra thực địa tại trường đua, địa bàn kinh doanh đặt cược và trụ sở chính của doanh nghiệp xin cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược.

+ Trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra thực địa, cơ quan được lấy ý kiến phải có ý kiến bằng văn bản gửi Bộ Tài chính và chịu trách nhiệm về những nội dung được lấy ý kiến.

+ Sau khi nhận được ý kiến tham gia của các cơ quan có liên quan nêu trên, Bộ Tài chính tổng hợp ý kiến và xem xét, quyết định việc cấp hoặc không cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó.

+ Trong thời hạn sáu mươi (60) ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Tài chính xem xét và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó, Bộ Tài chính thông báo bằng văn bản cho doanh nghiệp và nêu rõ lý do.

- Cách thức thực hiện:

+ Nộp trực tiếp đến Bộ Tài chính;

+ Thông qua dịch vụ bưu chính;

+ *Trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.*

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

+ Thành phần hồ sơ:

++ Đơn xin cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược.

++ *Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc văn bản quyết định chủ trương đầu tư trường đua ngựa, đua chó, trong đó có hoạt động kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp theo quy định của pháp luật về đầu tư.*

++ Tài liệu, hồ sơ chứng minh doanh nghiệp đáp ứng đủ điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 31 Nghị định số 06/2017/NĐ-CP.

++ Dự thảo Thẻ lệ đặt cược, Điều lệ đua và quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền.

Doanh nghiệp không phải nộp thành phần hồ sơ trong trường hợp cơ quan tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính khai thác được thông tin từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

Trường hợp không khai thác được thông tin hoặc thông tin khai thác được không đầy đủ, không chính xác thì cơ quan, người có thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính yêu cầu cá nhân, tổ chức bổ sung thành phần hồ sơ để giải quyết thủ tục hành chính; đồng thời đề nghị cá nhân, tổ chức thực hiện cập nhật, điều chỉnh thông tin trong các cơ sở dữ liệu theo quy định của pháp luật.

+ Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn sáu mươi (60) ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Tài chính xem xét và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó, Bộ Tài chính thông báo bằng văn bản cho doanh nghiệp và nêu rõ lý do.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Các doanh nghiệp kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó.

- **Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Bộ Tài chính.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó và có công văn thông báo cho doanh nghiệp trong trường hợp từ chối.

- **Phí, lệ phí:** Không.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn xin cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa/đua chó/thí điểm bóng đá quốc tế.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

Ngoài các điều kiện theo quy định của pháp luật về đầu tư, dự án đầu tư trường đua ngựa, đua chó, trong đó có hoạt động kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó phải đáp ứng các điều kiện sau:

+ *Địa điểm đầu tư xây dựng trường đua ngựa, đua chó phải phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương nơi xây dựng trường đua ngựa, đua chó.*

+ *Vốn đầu tư tối thiểu là 1.000 tỷ đồng (một nghìn tỷ đồng) đối với hoạt động kinh doanh đặt cược đua ngựa và tối thiểu là 300 tỷ đồng (ba trăm tỷ đồng) đối với hoạt động kinh doanh đặt cược đua chó.*

+ *Phương án đầu tư hệ thống công nghệ, thiết bị kỹ thuật, phần mềm kinh doanh vận hành chính xác, an toàn, ổn định.*

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 27/01/2017 của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế; Nghị định số 151/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính; Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng và Thông tư số 101/2017/TT-BTC ngày 04/10/2017 hướng dẫn một số điều quy định tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 27/01/2017 của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế.

- **Mẫu đơn, mẫu tờ khai đính kèm:**



Mẫu số 3.doc

b) Đối với cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh

- Trình tự thực hiện:

+ Doanh nghiệp nộp một (01) bộ hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó đến Bộ Tài chính.

+ Trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Bộ Tài chính xem xét cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó cho doanh nghiệp, trong đó ghi rõ lần cấp lại. Số Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó cấp lại là số đã được cấp trước đây.

- Cách thức thực hiện:

+ Nộp trực tiếp đến Bộ Tài chính;

+ Thông qua dịch vụ bưu chính;

+ *Thực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.*

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

+ Thành phần hồ sơ:

++ Đơn xin cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó.

++ *Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp theo quy định của pháp luật về đầu tư.*

++ *Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.*

Doanh nghiệp không phải nộp thành phần hồ sơ trong trường hợp cơ quan tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính khai thác được thông tin từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

Trường hợp không khai thác được thông tin hoặc thông tin khai thác được không đầy đủ, không chính xác thì cơ quan, người có thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính yêu cầu cá nhân, tổ chức bổ sung thành phần hồ sơ để giải quyết thủ tục hành chính; đồng thời đề nghị cá nhân, tổ chức thực hiện cập nhật, điều chỉnh thông tin trong các cơ sở dữ liệu theo quy định của pháp luật.

+ Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Bộ Tài chính xem xét cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó cho doanh nghiệp, trong đó ghi rõ lần cấp lại. Số Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó cấp lại là số đã được cấp trước đây.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Các doanh nghiệp kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó.

- **Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Bộ Tài chính.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Bộ Tài chính cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó.

- **Phí, lệ phí:** Không.

- **Tên mẫu đơn:** Đơn xin cấp lại/điều chỉnh/gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

+ Trong trường hợp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó của doanh nghiệp bị mất, thất lạc, hư hỏng do thiên tai, hỏa hoạn hoặc do các nguyên nhân khác quan khác, doanh nghiệp phải làm thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó.

+ Thời hạn của Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó được cấp lại là thời hạn hoạt động còn lại được quy định tại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược được cấp, cấp lại hoặc điều chỉnh tại thời điểm gần nhất.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 27/01/2017 của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế; Nghị định số 151/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính; Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng và Thông tư số 101/2017/TT-BTC ngày 04/10/2017 hướng dẫn một số điều quy định tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 27/01/2017 của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế.

- **Mẫu đơn, mẫu tờ khai đính kèm:**



Mẫu số 4.doc

c) Đối với điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh

- Trình tự thực hiện:

+ Doanh nghiệp nộp một (01) bộ hồ sơ đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó đến Bộ Tài chính.

+ Trong thời hạn mười lăm (15) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan gồm: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Công an và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi doanh nghiệp đăng ký đầu tư xây dựng trường đua xem xét điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược cho doanh nghiệp, trong đó ghi rõ lần điều chỉnh.

- Cách thức thực hiện:

- + Nộp trực tiếp đến Bộ Tài chính;
- + Thông qua dịch vụ bưu chính;
- + Trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

- + Thành phần hồ sơ:
 - ++ Đơn xin điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược.
 - ++ Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược hoặc bản sao không có chứng thực và xuất trình kèm theo bản chính để đối chiếu.
 - ++ Các tài liệu chứng minh nội dung điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược phù hợp với quy định tại Nghị định này và các quy định của pháp luật có liên quan.
- + Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn mười lăm (15) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan gồm: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Công an và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi doanh nghiệp đăng ký đầu tư xây dựng trường đua xem xét điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược cho doanh nghiệp, trong đó ghi rõ lần điều chỉnh.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Các doanh nghiệp kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó.

- Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Bộ Tài chính.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó điều chỉnh.

- **Phí, lệ phí:** Không.

- **Tên mẫu đơn:** Đơn xin cấp lại/điều chỉnh/gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

+ Trong trường hợp doanh nghiệp có nhu cầu điều chỉnh bất kỳ nội dung trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó đã được quy định tại Khoản 1 Điều 33 của Nghị định số 06/2017/NĐ-CP, doanh nghiệp phải làm thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược.

+ Thời hạn của Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó điều chỉnh là thời hạn hoạt động còn lại được quy định tại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó được cấp, cấp lại hoặc điều chỉnh tại thời điểm gần nhất.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 27/01/2017 của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế; Nghị định số 151/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính; Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng và Thông tư số 101/2017/TT-BTC ngày 04/10/2017 hướng dẫn một số điều quy định tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 27/01/2017 của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế.

- **Mẫu đơn, mẫu tờ khai đính kèm:**



Mẫu số 4.doc

d) Đối với gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh

- Trình tự thực hiện:

+ Doanh nghiệp nộp hồ sơ đề nghị gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đến Bộ Tài chính để kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn năm (05) ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ Tài chính có văn bản thông báo để doanh nghiệp bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

+ Trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Bộ Tài chính gửi hồ sơ lấy ý kiến các cơ quan có liên quan gồm: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Công an và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi doanh nghiệp đăng ký đầu tư xây dựng trường đua.

+ Trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày gửi hồ sơ lấy ý kiến các cơ quan có liên quan nêu trên, Bộ Tài chính thành lập đoàn công tác liên ngành gồm: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Công an và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi doanh nghiệp đăng ký đầu tư xây dựng trường đua kiểm tra thực địa tại trường đua, địa bàn kinh doanh đặt cược và trụ sở chính của doanh nghiệp xin gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược.

+ Trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra thực địa, cơ quan được lấy ý kiến phải có ý kiến bằng văn bản gửi Bộ Tài chính và chịu trách nhiệm về những nội dung được lấy ý kiến.

+ Sau khi nhận được ý kiến tham gia của các cơ quan có liên quan nêu trên, Bộ Tài chính tổng hợp ý kiến và xem xét, quyết định việc gia hạn hoặc không gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó.

+ Trong thời hạn sáu mươi (60) ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Tài chính xem xét và gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó. Trường hợp từ chối gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó, Bộ Tài chính thông báo bằng văn bản cho doanh nghiệp và nêu rõ lý do.

- Cách thức thực hiện:

+ Nộp trực tiếp đến Bộ Tài chính;

+ Thông qua dịch vụ bưu chính;

+ *Trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.*

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

+ Thành phần hồ sơ:

++ Đơn xin gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược.

++ *Bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược còn hiệu lực tối thiểu là 06 tháng trước khi làm đơn xin gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược.*

++ *Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc văn bản quyết định chủ trương đầu tư trường đua ngựa, đua chó, trong đó có hoạt động kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp theo quy định của pháp luật về đầu tư.*

++ *Bản sao biên bản kết luận đáp ứng đủ các điều kiện kinh doanh của cơ quan kiểm tra đối với các đợt kiểm tra định kỳ theo quy định tại khoản 2 Điều 78 Nghị định số 06/2017/NĐ-CP.*

Doanh nghiệp không phải nộp thành phần hồ sơ trong trường hợp cơ quan tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính khai thác được thông tin từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

Trường hợp không khai thác được thông tin hoặc thông tin khai thác được không đầy đủ, không chính xác thì cơ quan, người có thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính yêu cầu cá nhân, tổ chức bổ sung thành phần hồ sơ để giải quyết thủ tục hành chính; đồng thời đề nghị cá nhân, tổ chức thực hiện cập nhật, điều chỉnh thông tin trong các cơ sở dữ liệu theo quy định của pháp luật.

+ *Số lượng hồ sơ: 01 bộ.*

- **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn sáu mươi (60) ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Tài chính xem xét và gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó. Trường hợp từ chối gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó, Bộ Tài chính thông báo bằng văn bản cho doanh nghiệp và nêu rõ lý do.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Các doanh nghiệp kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó.

- **Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Bộ Tài chính.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó gia hạn.

- **Phí, lệ phí:** Không.

- **Tên mẫu đơn:** Đơn xin cấp lại/điều chỉnh/gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

Điều kiện được gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó bao gồm:

+ Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược còn hiệu lực tối thiểu là 06 tháng trước khi làm đơn xin gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược.

+ Đáp ứng đầy đủ các điều kiện kinh doanh theo quy định tại khoản 1 Điều 31 của Nghị định số 06/2017/NĐ-CP.

+ Đáp ứng đủ các điều kiện kinh doanh theo kết luận của cơ quan kiểm tra đối với các đợt kiểm tra định kỳ theo quy định tại khoản 2 Điều 78 của Nghị định số 06/2017/NĐ-CP.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 27/01/2017 của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế; Nghị định số 151/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính; Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng và Thông tư số 101/2017/TT-BTC ngày 04/10/2017 hướng dẫn một số điều quy định tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 27/01/2017 của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế.

- **Mẫu đơn, mẫu tờ khai đính kèm:**



Mẫu số 4.doc

3. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế

- Trình tự thực hiện:

+ Doanh nghiệp nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đến Bộ Tài chính để kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn năm (05) ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ Tài chính có văn bản thông báo để doanh nghiệp bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

+ Trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Bộ Tài chính gửi hồ sơ lấy ý kiến các cơ quan có liên quan gồm: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Công an và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi doanh nghiệp đăng ký đầu tư.

+ Trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày gửi hồ sơ lấy ý kiến các cơ quan có liên quan nêu trên, Bộ Tài chính thành lập đoàn công tác liên ngành gồm: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Công an và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi doanh nghiệp đăng ký đầu tư kiểm tra thực địa tại địa bàn kinh doanh đặt cược và trụ sở chính của doanh nghiệp xin cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược.

+ Trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra thực địa, cơ quan được lấy ý kiến phải có ý kiến bằng văn bản gửi Bộ Tài chính và chịu trách nhiệm về những nội dung được lấy ý kiến.

+ Sau khi nhận được ý kiến tham gia của các cơ quan có liên quan nêu trên, Bộ Tài chính tổng hợp ý kiến và xem xét, quyết định việc cấp hoặc không cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược.

+ Trong thời hạn sáu mươi (60) ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Tài chính xem xét và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược, Bộ Tài chính thông báo bằng văn bản cho doanh nghiệp và nêu rõ lý do.

- Cách thức thực hiện:

+ Nộp trực tiếp đến Bộ Tài chính;

+ Thông qua dịch vụ bưu chính;

+ *Trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.*

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

+ Thành phần hồ sơ:

++ Đơn xin cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược.

++ *Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.*

++ *Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc văn bản quyết định chủ trương đầu tư kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp theo quy định của pháp luật về đầu tư.*

++ Tài liệu, hồ sơ chứng minh doanh nghiệp đáp ứng đủ điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 39 Nghị định số 06/2017/NĐ-CP.

++ Dự thảo Thẻ lệ đặt cược và quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền.

Doanh nghiệp không phải nộp thành phần hồ sơ trong trường hợp cơ quan tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính khai thác được thông tin từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

Trường hợp không khai thác được thông tin hoặc thông tin khai thác được không đầy đủ, không chính xác thì cơ quan, người có thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính yêu cầu cá nhân, tổ chức bổ sung thành phần hồ sơ để giải quyết thủ tục hành chính; đồng thời đề nghị cá nhân, tổ chức thực hiện cập nhật, điều chỉnh thông tin trong các cơ sở dữ liệu theo quy định của pháp luật.

+ Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn sáu mươi (60) ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Tài chính xem xét và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược, Bộ Tài chính thông báo bằng văn bản cho doanh nghiệp và nêu rõ lý do.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Các doanh nghiệp kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế.

- **Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Bộ Tài chính.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế.

- **Phí, lệ phí:** Không.

- **Tên mẫu đơn:** Đơn xin cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

+ Doanh nghiệp được lựa chọn thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế theo quy định tại Điều 38 của Nghị định số 06/2017/NĐ-CP trước khi tổ chức hoạt động kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế phải xin cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế.

+ Doanh nghiệp phải chuẩn bị sẵn sàng về cơ sở vật chất và kỹ thuật phục vụ cho quá trình kinh doanh, trong đó hệ thống công nghệ, thiết bị kỹ thuật, phần mềm kinh doanh bảo đảm hiện đại, đồng bộ, có thể dễ dàng nâng cấp, vận hành chính xác, an toàn, ổn định.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 27/01/2017 của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế; Nghị định số 151/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính; Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng và Thông tư số 101/2017/TT-BTC ngày 04/10/2017 hướng dẫn một số điều quy định tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 27/01/2017 của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế.

- **Mẫu đơn, mẫu tờ khai đính kèm:**



Mẫu số 3.doc

Ghi chú: Nội dung in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.

**ĐƠN XIN CẤP
GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH CASINO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm

Kính gửi: Bộ Tài chính

Căn cứ Nghị định số 03/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh casino;

Căn cứ Thông tư số 102/2017/TT-BTC ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều quy định tại Nghị định số 03/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh casino;

Chúng tôi [Tên doanh nghiệp] làm đơn đề nghị Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino như sau:

I. Thông tin chung về doanh nghiệp

1. Tên doanh nghiệp
 - Bằng tiếng Việt;
 - Bằng tiếng nước ngoài (nếu có).
2. Địa chỉ của doanh nghiệp.
3. Ngành, nghề kinh doanh được cơ quan có thẩm quyền cấp phép.
4. Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc quyết định chủ trương đầu tư.
5. Vốn đầu tư ghi tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc quyết định chủ trương đầu tư.
6. Tổng số vốn đầu tư đã giải ngân.
7. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp
8. Tên, chức danh, điện thoại và email liên hệ.

II. Nội dung xin cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino

Căn cứ quy định tại Khoản 1 Điều 24 Nghị định số 03/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh casino, chúng tôi [Tên doanh nghiệp] nhận thấy đã đủ điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino theo quy định tại Điều 24 Nghị định số 03/2017/NĐ-CP, cụ thể:

1. ...

2.

...

Do đó, chúng tôi [Tên của doanh nghiệp] làm đơn này đề nghị được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino với các nội dung như sau:

1. Số lượng máy trò chơi, bàn trò chơi đề xuất được phép kinh doanh.

2. Địa điểm kinh doanh, khu vực bố trí Điểm kinh doanh casino trong khu dịch vụ, du lịch và vui chơi giải trí tổng hợp có casino.

3. Đề xuất thời hạn hoạt động kinh doanh.

III. Cam kết

1. Chúng tôi xin cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của nội dung trong đơn và các tài liệu kèm theo.

2. Nếu được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino, chúng tôi cam kết sẽ chấp hành nghiêm chỉnh, đầy đủ các quy định của pháp luật Việt Nam liên quan đến kinh doanh casino và các quy định của Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu:...

....., ngày tháng năm

Ký tên và đóng dấu

(Người đại diện pháp luật của doanh nghiệp
hoặc người được ủy quyền)

Hồ sơ kèm theo: *Doanh nghiệp liệt kê cụ thể từng hồ sơ, tài liệu theo quy định tại Điều 25 Nghị định số 03/2017/NĐ-CP và Điều 8 Thông tư 102/2017/TT-BTC ngày 05/10/2017.*

**ĐƠN XIN CẤP LẠI/ĐIỀU CHỈNH/GIA HẠN
GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH CASINO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm

Kính gửi: Bộ Tài chính

Căn cứ Nghị định số 03/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh casino;

Căn cứ Thông tư số 102/2017/TT-BTC ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều quy định tại Nghị định số 03/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh casino;

Chúng tôi [Tên doanh nghiệp] làm đơn đề nghị Bộ Tài chính cấp lại/điều chỉnh/gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino như sau:

I. Thông tin chung về doanh nghiệp

1. Tên doanh nghiệp
 - Bằng tiếng Việt;
 - Bằng tiếng nước ngoài (nếu có).
2. Loại hình doanh nghiệp.
3. Địa chỉ của doanh nghiệp.
4. Ngành, nghề kinh doanh được cơ quan có thẩm quyền cấp phép.
5. Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc quyết định chủ trương đầu tư.
6. Vốn đầu tư ghi tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc quyết định chủ trương đầu tư.
7. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp
8. Tên, chức danh, điện thoại và email liên hệ.

II. Nội dung về Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino đã được cấp

1. Tên, địa chỉ của doanh nghiệp xin cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino.
2. Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc quyết định chủ trương đầu tư.
3. Người đại diện pháp luật của doanh nghiệp.
4. Số lượng máy trò chơi, bàn trò chơi tối đa doanh nghiệp được phép kinh doanh.
5. Địa điểm kinh doanh, khu vực bố trí Điểm kinh doanh casino trong khu dịch vụ, du lịch và vui chơi giải trí tổng hợp có casino.
6. Thời hạn hiệu lực.
7. Các nội dung khác (nếu có).

III. Lý do và nội dung xin cấp lại/điều chỉnh/gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino

...

IV. Cam kết

1. Chúng tôi xin cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của nội dung trong đơn và các tài liệu kèm theo.
2. Nếu được cấp lại/điều chỉnh/gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino, chúng tôi cam kết sẽ chấp hành nghiêm chỉnh, đầy đủ các quy định của pháp luật Việt Nam liên quan đến kinh doanh casino và các quy định của Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:...

....., ngày tháng năm

Ký tên và đóng dấu

(Người đại diện pháp luật của doanh nghiệp
hoặc người được ủy quyền)

Hồ sơ kèm theo: *Doanh nghiệp liệt kê cụ thể từng hồ sơ, tài liệu theo quy định tại Điều 28/Điều 29/Điều 30 Nghị định số 03/2017/NĐ-CP và Điều 8 Thông tư 102/2017/TT-BTC ngày 05/10/2017 (nếu có).*

**ĐƠN XIN CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH
ĐẶT CƯỢC ĐUA NGỰA/ĐUA CHÓ/BÓNG ĐÁ QUỐC TẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm

Kính gửi: Bộ Tài chính

Căn cứ Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế;

Căn cứ Thông tư số 101/2017/TT-BTC ngày 04 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều quy định tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế;

Chúng tôi [Tên doanh nghiệp] làm đơn đề nghị Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa/đua chó/bóng đá quốc tế (sau đây gọi tắt là Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược) như sau:

I. Thông tin chung về doanh nghiệp

1. Tên doanh nghiệp

- Bằng tiếng Việt;

- Bằng tiếng nước ngoài (nếu có).

2. Loại hình doanh nghiệp.

3. Địa chỉ đặt trụ sở chính.

4. Ngành, nghề kinh doanh được cơ quan có thẩm quyền cấp phép.

5. Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc quyết định chủ trương đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

6. Vốn điều lệ.

7. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp

8. Tên, chức danh, điện thoại và email liên hệ.

**II. Nội dung xin cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt
cược**

Căn cứ quy định tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế, chúng tôi đã đáp ứng đủ các quy định tại Điều 31 (đối với đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó), Điều 39 (đối với đặt cược bóng đá quốc tế), cụ thể:

1. ...

2.

...

Do đó, chúng tôi đề nghị được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa/đua chó/bóng đá quốc tế với các nội dung như sau:

1. Loại hình đặt cược.

2. Phương thức phân phối vé đặt cược.

3. Địa bàn kinh doanh đặt cược.

4. Địa chỉ nơi đặt trường đua (áp dụng đối với đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó).

5. Đề xuất thời hạn hoạt động kinh doanh.

6. Dự kiến kế hoạch triển khai hoạt động kinh doanh.

7. Các đề nghị khác của doanh nghiệp (nếu có).

III. Cam kết

1. Chúng tôi xin cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của nội dung trong đơn và các tài liệu kèm theo.

2. Nếu được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược, chúng tôi cam kết sẽ chấp hành nghiêm chỉnh, đầy đủ các quy định của pháp luật Việt Nam liên quan đến kinh doanh đặt cược và các quy định của Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu:...

....., ngày tháng năm

Ký tên và đóng dấu

(Người đại diện pháp luật của doanh nghiệp
hoặc người được ủy quyền)

Hồ sơ kèm theo: *Doanh nghiệp liệt kê cụ thể từng hồ sơ, tài liệu theo quy định tại Điều 31 Nghị định số 06/2017/NĐ-CP (đối với đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó); Điều 39 Nghị định số 06/2017/NĐ-CP (đối với đặt cược bóng đá quốc tế).*

**ĐƠN XIN CẤP LẠI/ĐIỀU CHỈNH/GIA HẠN GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐẶT CƯỢC ĐUA NGỰA/ĐUA CHÓ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

Kính gửi: Bộ Tài chính

Căn cứ Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế;

Căn cứ Thông tư số 101/2017/TT-BTC ngày 04 tháng 10 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều quy định tại Nghị định số 06/2017/NĐCP ngày 24 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế;

Chúng tôi [Tên doanh nghiệp] làm đơn đề nghị Bộ Tài chính cấp lại/điều chỉnh/gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa/đặt cược đua chó (sau đây gọi tắt là Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh) như sau:

I. Thông tin chung về doanh nghiệp

1. Tên doanh nghiệp
 - Bằng tiếng Việt;
 - Bằng tiếng nước ngoài (nếu có).
2. Loại hình doanh nghiệp.
3. Địa chỉ đặt trụ sở chính.
4. Ngành, nghề kinh doanh được cơ quan có thẩm quyền cấp phép.
5. Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc văn bản quyết định chủ trương đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.
6. Vốn điều lệ.
7. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp
8. Tên, chức danh, điện thoại và email liên hệ.

II. Nội dung về Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đã được cấp

1. Tên doanh nghiệp.
2. Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.
3. Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh.
4. Người đại diện pháp luật của doanh nghiệp.
5. Loại hình đặt cược.
6. Phương thức phân phối vé đặt cược.
7. Địa bàn kinh doanh đặt cược.
8. Địa chỉ nơi đặt trường đua.
9. Thời hạn hoạt động kinh doanh.

III. Nêu rõ lý do, nội dung xin cấp lại/điều chỉnh/gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược

...

IV. Cam kết

1. Chúng tôi xin cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của nội dung trong đơn và các tài liệu kèm theo.

2. Nếu được cấp lại/điều chỉnh/gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh, chúng tôi cam kết sẽ chấp hành nghiêm chỉnh, đầy đủ các quy định của pháp luật Việt Nam liên quan đến kinh doanh đặt cược và các quy định của Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:...

....., ngày tháng năm

Ký tên và đóng dấu

(Người đại diện pháp luật của doanh nghiệp
hoặc người được ủy quyền)

Hồ sơ kèm theo: *Doanh nghiệp liệt kê cụ thể từng hồ sơ, tài liệu theo quy định tại Điều 34/Điều 35/Điều 36 Nghị định số 06/2017/NĐ-CP.*